

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2025/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2025 về việc Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1966; Địa chỉ: Số I D, phường T, thành phố H.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần V; Địa chỉ: Số E T, phường H, thành phố H.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần T1, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Trung Đ, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Tổ dân phố K, phường P, thành phố H.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Tất H, sinh năm: 1960; Địa chỉ: Số I D, phường T, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Công ty Cổ phần V còn nợ bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Tất H tổng số tiền: 259.082.708 đồng (trong đó nợ gốc là: 206.627.000 đồng, nợ lãi: 52.455.708 đồng).

2.2. Về phương thức, thời hạn thanh toán: Công ty Cổ phần V phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ là 259.082.708 đồng cho bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Tất H làm 02 đợt, cụ thể như sau:

Đợt 1: Công ty Cổ phần V có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Tất H số tiền 129.541.354 đồng chậm nhất vào ngày 30/11/2025.

Đợt 2: Công ty Cổ phần V có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Tất H số tiền 129.541.354 đồng chậm nhất vào ngày 28/02/2026.

Trường hợp Công ty Cổ phần V vi phạm nghĩa vụ trả nợ của đợt 1 thì bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Tất H có quyền yêu cầu Công ty Cổ phần V phải trả nợ một lần toàn bộ số tiền còn nợ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về án phí: Số tiền án phí dân sự sơ thẩm là: (259.082.708 đồng x 5%) x 50% = 6.477.068 đồng.

Bị đơn là Công ty Cổ phần V chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.477.068 đồng.

Bà Nguyễn Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.217.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0001202 ngày 03/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Xuân, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND Khu vực 2 - Huế;
- Phòng THADS Khu vực 2 - Huế;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Như Thuần

